

CÔNG TY CỔ PHẦN JADE LOTUS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN JADE LOTUS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: JADE LOTUS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: JLC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109003979

3. Ngày thành lập: 26/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 8 Tòa nhà Start Up Tower, Phố Tôn Thất Thuyết, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
3.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
4.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
5.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Trồng rừng, trồng cây công nghiệp, trồng cây lấy dầu	0210
6.	Khai thác và thu gom than non	0520
7.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, krôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi.	0722
8.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
9.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
10.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón Chi tiết: - Hoạt động khai thác lưu huỳnh tự nhiên; - Hoạt động khai thác pirít và chất chủ yếu chứa lưu huỳnh không kể hoạt động nung chảy; - Hoạt động khai thác quặng bari cacbonat, bari sunphat (barít), borat tự nhiên, sunfatmanhe tự nhiên; - Hoạt động khai thác khoáng chất khác chủ yếu chứa hoá chất ví dụ như đất màu và fluorit.	0891

11.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên và các chất phụ gia khác; + Đá quý, bột thạch anh, mica...	0899
12.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Kinh doanh khu du lịch sinh thái; - Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí (trừ loại hình vui chơi giải trí nhà nước cấm, kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
14.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Ký túc xá học sinh, sinh viên; - Dịch vụ ký túc xá.	5590
15.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản; - Dịch vụ phục vụ các khu nhà chung cư và nhà ở dự án. (Trừ đấu giá)	6820
18.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức hội chợ triển lãm; - Dịch vụ môi giới và xúc tiến thương mại; - Tổ chức hội nghị, hội thảo, các khóa học chương trình đào tạo thuộc ngành học.	8230

20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
21.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời (trong nhà hoặc ngoài trời có hoặc không có mái che, có hoặc không có chỗ ngồi cho khán giả): + Sân vận động bóng đá, bóng chày; + Bể bơi và sân vận động, + Sân golf.	9311
22.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;	5225
24.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
25.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác	8890

6. Vốn điều lệ: 668.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ HỒNG HẠNH	Tổ 2, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.700.000	167.000.000.000	25,000	024174000368	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	16.700.000	167.000.000.000	25,000		
2	NGUYỄN VĂN HẢI	Áp Năm Châu, Xã Bình Đông, Thị xã Gò Công, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.700.000	167.000.000.000	25,000	312582807	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	16.700.000	167.000.000.000	25,000		

3	NGUYỄN THỊ THÚY HƯỜNG	Số 188 Phố Phú Thượng, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.700.000	167.000.000.000	25,000	001170016999
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	16.700.000	167.000.000.000	25,000	
4	PHẠM QUANG MINH	Số 188 Phố Phú Thượng, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.700.000	167.000.000.000	25,000	001096018999
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	16.700.000	167.000.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY HƯỜNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 19/03/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001170016999

Ngày cấp: 27/03/2019

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 188 Phố Phú Thượng, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 188 Phố Phú Thượng, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội